|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH KON TUM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  | *Kon Tum, ngày 25 tháng 8 năm 2022* |

**BÁO CÁO TÓM TẮT**

**Các nội dung do Ủy ban nhân dân tỉnh trình**

**Kỳ họp chuyên đề, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII**

Căn cứ Chương trình kỳ họp chuyên đề tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tóm tắt các nội dung trình tại Kỳ họp, cụ thể như sau:

**1. Tờ trình dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về danh mục dự án đầu tư năm 2022 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.**

Thực hiện hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 3948/BKHĐT-TCTT ngày 14 tháng 6 năm 2022 về việc thực hiện một số quy định của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình kỳ họp thứ 3, Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất danh mục dự án đầu tư năm 2022 thuộc **02 Chương trình** mục tiêu quốc gia xây dựng **nông thôn mới và giảm nghèo bền vững** tại Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022.

Tại kỳ họp chuyên đề tháng 8 năm 2022, Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục trình Hội đồng nhân dân tỉnh Nghị quyết về **danh mục dự án đầu tư năm 2022** thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum gồm **300 dự án**, với tổng kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương năm 2022 là **323.925 triệu đồng**.

**2. Tờ trình dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành quy định Cơ chế lồng ghép các nguồn vốn trong thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.**

Thực hiện quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 40, Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định Cơ chế lồng ghép các nguồn vốn trong thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum, gồm 03 Chương và **14 Điều**, cụ thể gồm: **(1) Điều 1.** Phạm vi điều chỉnh; **(2) Điều 2.** Đối tượng áp dụng; **(3) Điều 3.** Nguyên tắc lồng ghép các nguồn vốn; **(4) Điều 4.** Nội dung, địa bàn lồng ghép; **(5) Điều 5.** Nguồn vốn lồng ghép; **(6) Điều 6.** Lĩnh vực ưu tiên thực hiện việc lồng ghép; **(7) Điều 7.** Địa bàn ưu tiên thực hiện việc lồng ghép; **(8) Điều 8.** Tỷ lệ huy động (hỗ trợ) vốn lồng ghép nguồn ngân sách nhà nước trong từng dự án; **(9) Điều 9.** Lập kế hoạch lồng ghép; **(10) Điều 10.** Giao kế hoạch và dự toán ngân sách; **(11) Điều 11.** Sử dụng các nguồn vốn lồng ghép; **(12) Điều 12.** Thanh toán và quyết toán; **(13) Điều 13.** Giám sát, đánh giá; **(14) Điều 14.** Tổ chức thực hiện.

**3. Tờ trình dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định cơ chế huy động và sử dụng nguồn vốn tín dụng và nguồn vốn hợp pháp khác thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021 – 2025.**

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định cơ chế huy động và sử dụng nguồn vốn tín dụng và nguồn vốn hợp pháp khác thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021 – 2025, cụ thể như sau:

***3.1 Cơ chế huy động nguồn vốn tín dụng thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia:***

a) Cân đối, bố trí nguồn vốn từ ngân sách địa phương *(cấp tỉnh, cấp huyện)* ủy thác cho Ngân hàng chính sách xã hội *(cấp tỉnh, cấp huyện)* để cho vay các đối tượng theo các chương trình, đề án được cấp có thẩm quyền quyết định *(trong đó có cho vay ưu đãi thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia)*.

- Ngân sách cấp tỉnh: tối thiểu 15 tỷ đồng/năm;

- Ngân sách cấp huyện: Thành phố Kon Tum: tối thiểu 2,5 tỷ đồng/năm; Huyện nghèo theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ từng thời kỳ: tối thiểu 1 tỷ đồng/năm; Huyện còn lại: tối thiểu 1,5 tỷ đồng/năm

b) Bổ sung vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh, huyện

- Ngân sách cấp tỉnh bổ sung vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh: tối thiểu 2 tỷ đồng/năm;

- Ngân sách cấp huyện bổ sung vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp huyện *(nếu có thành lập)*: Thành phố Kon Tum: tối thiểu 0,5 tỷ đồng/năm; Huyện còn lại: tối thiểu 0,3 tỷ đồng/năm.

***3.2 Cơ chế huy động nguồn vốn hợp pháp khác thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia***

a) Nguyên tắc huy động vốn

- Huy động tối đa các nguồn lực hợp pháp từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân nhằm thực hiện hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ của các chương trình mục tiêu quốc gia; các nguồn lực tham gia đóng góp phải trên nguyên tắc công khai, minh bạch, tự nguyện, đúng mục tiêu chương trình và đảm bảo cơ chế giám sát của Nhà nước, tổ chức, cộng đồng. Tuyệt đối không được yêu cầu nhân dân đóng góp bắt buộc, quá sức dân; không thực hiện huy động đối với hộ nghèo, người già, người tàn tật không nơi nương tựa, gia đình chính sách, đối tượng đang hưởng trợ cấp xã hội.

- Đối với nguồn vốn huy động thuộc nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), các chủ chương trình, các cấp, các ngành và các địa phương chủ động tiếp cận và tích cực vận động nguồn ODA *(ưu tiên nguồn ODA không hoàn lại)* theo qui định pháp luật hiện hành để thực hiện có hiệu quả các chương trình.

- Tiếp nhận nguồn hỗ trợ từ các nhà tài trợ, tổ chức, cá nhân, nhà hảo tâm tại địa bàn phải căn cứ vào mục tiêu, ưu tiên trong các dự án, tiểu dự án, nhiệm vụ chi thuộc chương trình mục tiêu quốc gia và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm.

- Việc huy động nguồn lực gắn với các dự án chỉ sử dụng một nguồn vốn hoặc dự án lồng ghép có chung mục tiêu, đối tượng trên địa bàn, phải dựa trên cơ sở thỏa thuận rõ về sự tham gia vào quá trình thẩm định, phê duyệt, thủ tục hạch toán, đối ứng, quản lý tài chính đối với phần vốn góp của các bên đóng góp để khuyến khích góp vốn chung. Giá trị huy động các nguồn lực khác phải được thể hiện rõ trong quyết định phê duyệt dự án, dự toán của cấp thẩm quyền và phải được theo dõi, đánh giá, tổng hợp, báo cáo trong kế hoạch 5 năm và hàng năm.

b) Tổ chức huy động vốn

- Tổ chức huy động vốn đóng góp từ người dân: Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã triển khai huy động vốn góp của người dân thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định. Nội dung huy động vốn phải được tất cả các hộ dân trong cộng đồng dân cư được hưởng lợi thống nhất, mức huy động dựa trên nguyên tắc tự nguyện, công khai, minh bạch và phù hợp tình hình thực tế tại địa phương.

- Tổ chức huy động vốn đóng góp, tài trợ của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân: Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã thực hiện tuyên truyền, vận động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tài trợ, ủng hộ các dự án hỗ trợ sản xuất và các hoạt động khác theo quy định của pháp luật.

**4. Tờ trình dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Ban hành quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021 – 2025.**

Căn cứ điểm d mục 1 Điều 40 Nghị định 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, Uỷ ban nhân dân tỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định “Nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum”. Nghị quyết bao gồm 02 điều: **(1)** **Điều 1.** Thông qua “Quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum”; **(2)** **Điều 2.** Tổ chức thực hiện

Quy định kèm theo Nghị quyết có 02 Chương và 05 Điều, cụ thể gồm: **Điều 1.** Phạm vi điều chỉnh; **Điều 2.** Đối tượng áp dụng; **Điều 3.** Nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị; **Điều 4.** Nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng; **Điều 5.** Nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ.

**5. Tờ trình dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho từng nội dung, công việc cụ thể thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.**

Thực hiện điểm b khoản 1 mục V Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025; Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết “Quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho từng nội dung, công việc cụ thể thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum”, gồm 03 Điều, cụ thể: **Điều 1**. Ban hành Quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho từng nội dung, công việc cụ thể thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; **Điều 2**. Điều khoản thi hành và **Điều 3**. Tổ chức thực hiện.

**6. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2022 và kế hoạch năm 2021 kéo dài.**

Qua rà soát tình hình thực hiện giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh kế hoạch năm 2022 và kế hoạch năm 2021 kéo dài là **46.271,82 triệu đồng** từ các dự án không có khả năng giải ngân hết kế hoạch vốn sang các dự án có nhu cầu nhưng thiếu vốn thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh, trong đó:

- Nguồn cân đối ngân sách địa phương theo tiêu chí, định mức là 35.762,58 triệu đồng;

- Nguồn thu xổ số kiến thiết là 10.509,24 triệu đồng.

**7. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về chủ trương đầu tư và bổ sung trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021 - 2025 của Dự án Đầu tư xây mới, nâng cấp, cải tạo và mua sắm trang thiết bị cho 03 Bệnh viện đa khoa khu vực, trung tâm y tế tuyến huyện, tỉnh Kon Tum.**

Tại Công văn số 681/TTg-KTTH ngày 01 tháng 8 năm 2022, Thủ tướng Chính phủ đã thông báo danh mục và mức vốn dự kiến để thực hiện dự án Đầu tư xây mới, nâng cấp, cải tạo và mua sắm trang thiết bị cho 03 Bệnh viện đa khoa khu vực, trung tâm y tế tuyến huyện, tỉnh Kon Tum với dự kiến số vốn là **200 tỷ đồng** và yêu cầu các địa phương hoàn thành các thủ tục đầu tư (phê duyệt chủ trương đầu tư), báo cáo về Bộ Kế hoạch và Đầu tư **trước ngày 30 tháng 8 năm 2022** để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

Căn cứ quy định của Luật Đầu tư công, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây mới, nâng cấp, cải tạo và mua sắm trang thiết bị cho 03 Bệnh viện đa khoa khu vực, trung tâm y tế tuyến huyện, tỉnh Kon Tum, cụ thể đầu tư tại: (1) Bệnh viện Đa khoa khu vực Ngọc Hồi; (2) Trung tâm Y tế huyện Đăk Glei; (3) Trung tâm Y tế huyện Đăk Hà. Dự án có tổng mức đầu tư khoảng 200 tỷ đồng từ nguồn vốn ngân sách trung ương.

**8. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh đơn vị được giao quản lý dự án và kế hoạch vốn từ Ban Quản lý các dự án 98 sang Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông, dân dụng và công nghiệp tỉnh Kon Tum.**

Thực hiện kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Thông báo số 524-TB/TU ngày 13 tháng 7 năm 2022 về chủ trương, phương án sắp xếp, tổ chức lại các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 462/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2022 về việc tổ chức lại **Ban Quản lý các dự án 98**, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh thành **Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông, dân dụng và công nghiệp tỉnh Kon Tum.**

Qua rà soát, hiện nay một số dự án do Ban Quản lý các dự án 98 quản lý được Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư và được giao kế hoạch vốn trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, kế hoạch đầu tư công năm 2022 của tỉnh. Do đó, để các dự án được tiếp tục triển khai thực hiện đảm bảo quy định, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh Nghị quyết về điều chỉnh đơn vị được giao quản lý dự án và kế hoạch vốn **từ Ban Quản lý các dự án 98** sang **Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông, dân dụng và công nghiệp tỉnh Kon Tum**.

**9. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về phân bổ chi tiết kế hoạch nguồn ngân sách địa phương năm 2022 (đợt 4).**

Tổng kế hoạch năm 2022 nguồn vốn ngân sách địa phương chưa được phân bổ chi tiết cho các dự án là **32.674 triệu đồng.** Qua rà soát, hiện nay số thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, tiền thu bán tài sản trên đất các cơ sở nhà, đất thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Giao thông vận tải, Công ty Cổ phần Xây dựng 79 (cũ) và Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng giao thông Kon Tum hiện nay đã nộp vào ngân sách Nhà nước và chưa phân bổ là **24.175 triệu đồng**.

Do đó, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2022 (đợt 4) với số tiềnthu tiền sử dụng đất là **24.175 triệu đồng**.

**10. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về quyết định thời gian bố trí vốn thực hiện dự án đối với dự án sử dụng vốn ngân sách địa phương**

Theo quy định tại khoản 2, Điều 52 Luật Đầu tư công, các chương trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư, các dự án mới phải bảo đảm thời gian bố trí vốn thực hiện dự án nhóm B không quá 04 năm. Trường hợp không đáp ứng thời hạn trên, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định thời gian bố trí vốn thực hiện dự án đối với dự án sử dụng vốn ngân sách địa phương.

Qua rà soát, hiện nay Dự án Đường bao khu dân cư phía Nam, thành phố Kon Tum *(đoạn từ đường Hồ Chí Minh đến cầu treo Kon Klor)* với tổng mức đầu tư gần **236.768 triệu đồng** (dự án nhóm B), trong đó, từ nguồn thu tiền sử dụng đất và các nguồn vốn hợp pháp khác là **118.384 triệu đồng**. Đây là dự án nhóm B, được khởi công mới **từ năm 2014**, tuy nhiên, do nguồn thu tiền sử dụng đất của tỉnh chưa đảm bảo, nên đến nay chưa bố trí đủ vốn ngân sách địa phương cho dự án.

Do đó, để có cơ sở tiếp tục bố trí kế hoạch đầu tư hàng năm và tạo điều kiện cho đơn vị triển khai đảm bảo hoàn thành các dự án đưa vào khai thác sử dụng, phát huy tối đa hiệu quả đầu tư từ các nguồn vốn thì việc trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định thời gian thời gian bố trí vốn cho các dự án trên là cần thiết và phù hợp với quy định của Luật Đầu tư công.

**11. Tờ trình dự thảo Nghị quyết điều chỉnh chủ trương đầu tư dự ánTôn tạo, phục dựng, sửa chữa, xây dựng Di tích lịch sử cách mạng Khu Căn cứ Tỉnh ủy Kon Tum.**

Dự án đã được phê duyệt chủ trương năm 2021 với tổng mức đầu tư khoảng 15.300 triệu đồng, thời gian thực hiện 02 năm, từ năm 2022. Tuy nhiên, với ý nghĩa chính trị - văn hóa và lịch sử quan trọng của dự án, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh chủ trương với các nội dung chính như sau:

**- Tên gọi dự án:** Điều chỉnh từ “*Tôn tạo, phục dựng, sửa chữa, xây dựng Di tích lịch sử cách mạng Khu Căn cứ Tỉnh ủy Kon Tum*”thành “*Tôn tạo, phục dựng, sửa chữa, xây dựng Di tích lịch sử cách mạng Căn cứ Tỉnh ủy Kon Tum*”.

- **Tổng mức đầu tư:** Điều chỉnh từ “*15.300 triệu đồng*” thành “*18.036 triệu đồng”*.

**- Thời gian thực hiện:** Điều chỉnh từ “*02 năm*” thành “*03 năm”*.

**12. Tờ trình dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định nội dung, mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn tỉnh Kon Tum.**

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung, mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn tỉnh Kon Tum, cụ thể như sau:

a) Chi công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức, đoàn thể, các lực lượng xã hội tại địa phương về mục đích, ý nghĩa, vai trò và ích lợi của học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập; chi tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời hàng năm: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 05/2014/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum quy định mức chi đảm bảo cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Kon Tum và Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 35/2020/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ Nghị quyết, nội dung trong nghị quyết do Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành.

b) Chi công tác phí, chi thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án tại địa phương, học tập kinh nghiệm mô hình xây dựng xã hội học tập hiệu quả trong nước; chi tổ chức các cuộc họp, hội nghị sơ kết, tổng kết các cấp trên địa bàn: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức hội nghị, chế độ đón tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum và được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị quyết số 14/2019/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2019, được sửa đổi, bổ sung Điều 1 tại Nghị quyết số 46/2019/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2019.

c) Chi đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho các đối tượng thuộc các hoạt động của Đề án; chi bồi dưỡng cho báo cáo viên/hướng dẫn viên tham gia giảng dạy tại Trung tâm học tập cộng đồng *(bao gồm công tác chuẩn bị, soạn bài và báo cáo)*; chi đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý của Trung tâm học tập cộng đồng: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 37/2018/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

d) Chi kiểm tra, đánh giá, xếp loại/công nhận các mô hình học tập, gồm.

đ) Chi cho công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục.

**\* Nguồn kinh phí thực hiện: (**1) Kinh phí sự nghiệp giáo dục theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. (2) Kinh phí trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021- 2030, giai đoạn 1: từ năm 2021 - 2025, vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định.

**13. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về Danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2022 (bổ sung) trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

Trên cở sở Tờ trình số 270/TTr-STNMT ngày 18 tháng 8 năm 2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc đề nghị trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, kỳ họp chuyên đề tháng 8/2022 thông qua Danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2022 (bổ sung) và các dự án có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ vào mục đích khác trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông Danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2022 (bổ sung) với 03 dự án/36,07 ha *(gồm các dự án: (1) Xây dựng cầu và đường hai đầu cầu từ bến du lịch xã Ia Chim, thành phố Kon Tum (Tỉnh lộ 671) đến đường giao thông kết nối với Tỉnh lộ 675A xã Ya Ly huyện Sa Thầy; (2) Dự án Đầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp Tỉnh lộ 675 đoạn từ Km0 -Km24; (3) Nâng cấp mở rộng tỉnh lộ 671 đoạn từ Km49+500-Km52 (giao đường Hồ Chí Minh)* tại Tờ trình số 126/TTr-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2022. Theo Chương trình của Phiên họp thẩm tra thì chiều ngày 24 tháng 8 năm 2022 Ban Kinh tế Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh sẽ họp thẩm tra nội dung Nghị quyết về thông qua Danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2022 (bổ sung).

*(Chi tiết các nội dung trình tại các Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh đã được gửi đến đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh)*

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.